

## **BÁO CÁO**

(V/v: kết quả SXKD năm 2021 và kế hoạch SXKD năm 2022)

**Kính thưa:** - Các Quý vị cổ đông, các Quý vị đại biểu;  
- HĐQT Công ty CP cơ khí xây dựng và TVTK 30-4

Thay mặt Ban Tổng Giám đốc Công ty CP CKXD & TVTK 30-4, Tôi xin báo cáo sơ bộ một số thuận lợi, khó khăn, kết quả hoạt động SXKD năm 2021 và một số chỉ tiêu cho phương hướng kế hoạch SXKD năm 2022.

### **PHẦN I**

## **BÁO CÁO, ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG SXKD NĂM 2021. & TÌNH HÌNH HIỆN TRẠNG CÁC NGUỒN LỰC CỦA CÔNG TY.**

### **I/ Báo cáo và đánh giá kết quả, hoạt động SXKD năm 2021.**

#### **1. Những thuận lợi và khó khăn ảnh hưởng đến kết quả sản xuất kinh doanh**

##### **• Thuận lợi.**

- + Công ty 30-4 có nhiều năm kinh nghiệm trong lĩnh vực cơ khí, kết cấu thép.
- + Qua từng năm, công tác quản lý chất lượng ngày càng hoàn thiện và chuyên nghiệp hơn, thông qua đó đáp ứng được nhu cầu của khách hàng về chất lượng sản phẩm.
- + Công ty 30-4 đã hoàn thành xong việc đưa tài sản trên đất (3 công trình) vào sổ đỏ, bên cạnh đó T6 vừa qua, Công ty cũng đã được gỡ thông tin khách hàng thuộc nhóm nợ xấu nhóm 5 trên hệ thống nợ. Vì vậy, Ban điều hành đang tích cực liên hệ với các ngân hàng để yêu cầu làm việc thẩm định tài sản đề nghị cấp hạn mức tín dụng để bổ sung nguồn vốn lưu động nhằm phục vụ hoạt động sản xuất kinh doanh.
- + CBCNV là những người có trình độ, kinh nghiệm và có tâm huyết với công việc, luôn hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao, đáp ứng nhu cầu nhiệm vụ trong tình hình mới.
- + Sự đoàn kết nhất trí của HĐQT, Ban điều hành Công ty, sự khát khao của tập thể CBCNV 30-4 với mong muốn chuyển mình thay đổi để tự khẳng định mình, xây dựng Công ty có vị thế trong ngành đóng thùng bộ ô tô.
- + Hạ tầng cơ sở còn nhiều tiềm năng chưa được phát huy, trình độ tay nghề Công nhân tốt là cơ hội để 30-4 tận dụng có tiến bước xa hơn các đối thủ.

##### **• Khó khăn.**

- + Máy móc thiết bị tại Công ty chủ yếu là máy móc thiết bị đã lỗi thời, công nghệ lạc hậu, tần suất hỏng nhiều, thời gian sửa chữa lâu do linh kiện thay thế không có sẵn dẫn đến năng suất của người lao động thấp, chi phí sửa chữa, bảo dưỡng cao. Việc máy móc thiết bị không đồng bộ dẫn đến việc sử dụng lao động thủ công trên một số công đoạn làm cho chi phí lao động chiếm tỉ trọng cao trong đơn giá thành cấu thành sản phẩm.

+ Ảnh hưởng của dịch Covid-19 khiến nhiều khu vực bị phong tỏa cách ly khiến việc luân chuyển hàng hóa bị hạn chế, vật tư nguyên vật liệu đầu vào khan hiếm làm giá thành tăng cao. Bên cạnh đó, chi phí tăng cao do CBCNV phải ở lại Công ty thực hiện làm việc cách ly do nằm trong khu vực bị phong tỏa. Toàn bộ các chi phí 3 tại chỗ cho CBCNV ở lại làm việc Công ty phải chi trả làm tăng chi phí chung. Hàng hóa sản xuất ra lại không xuất đi ngay được để ghi nhận doanh thu khiến cho dòng tiền bị ứ đọng, gây khó khăn cho việc thu hồi vốn phục vụ cho hoạt động sản xuất kinh doanh.

+ Hệ quản trị của Công ty còn rời rạc. Việc ứng dụng khoa học công nghệ trong quản lý và điều hành còn hạn chế.

+ Đến T6/2021, Công ty mới được gỡ thông tin khách hàng thuộc nhóm nợ xấu nhóm 5 (*Nhóm 5 – Nhóm nợ quá hạn trên 360 ngày, có khả năng mất vốn theo chỉ số CIC*) khiến các ngân hàng mất nhiều thời gian xem xét hồ sơ, đánh giá tài sản nhưng cũng chỉ cấp được hạn mức tín dụng thấp (*Ngân hàng Eximbank - 590tr, ngân hàng VPBank – 3 tỷ*), với hạn mức như vậy Công ty khó có thể sử dụng được vào việc quay vòng vốn lưu động khiến nguồn vốn bị hạn chế.

+ Công việc không ổn định, năng suất lao động chưa cao, làm giảm hiệu quả sản xuất kinh doanh.

+ Công ty chưa tiếp cận được với các đối tác khác cũng như chưa đưa ra được các chính sách thu hút các khách hàng để đem lại nguồn việc cho Công ty.

+ Chi phí cao khiến cho giá bán tương đối cao so với các đối thủ khác dẫn đến khó có thể cạnh tranh với thị trường.

## **2. Báo cáo kết quả SXKD năm 2021.**

### **a. Công việc đã làm được trong năm 2021**

- Lập KHSX & điều độ sản xuất linh hoạt giảm thiểu các giai đoạn, giảm thiểu tối đa tác động do ảnh hưởng của dịch Covid -19.

- Định mức vật tư các lô thường xuyên được rà soát, kiểm tra so sánh giữa định mức và thực tế sử dụng, từ đó đưa được định mức tiêu hao về sát thực tế nhất.

- Phần nào đã được các đối tác đầu vào tin tưởng không phải thanh toán ngay khi lấy hàng, dần lấy lại uy tín cho Công ty (*như một số NCC đồng ý cho dư nợ chưa phải thanh toán lên đến 500tr trong 30 ngày, đối với các loại vật tư chính như tôn tấm Công ty 30-4 chủ yếu yêu cầu phải cắt theo kích thước như trước đây nhà cung ứng sẽ bắt phải đặt cọc tiền hàng trước khi cắt hàng và thanh toán ngay sau khi giao hàng, nhưng đến nay một số nhà cung ứng đã không bắt phải đặt cọc tiền hàng trước và đồng ý cho thanh toán sau khi giao hàng từ 5-7 ngày*).

- Quảng cáo hình ảnh Công ty thông qua mạng xã hội như: Facebook, Zalo... và băng rôn, khẩu hiệu các sản phẩm công ty đang sản xuất. Đã có những khách lẻ đến sửa chữa, cải tạo thùng, chế tạo các sản phẩm cơ khí theo yêu cầu khách hàng (khay xi, thanh U, thanh L,...) đem lại doanh thu: **251tr**.

- Trang bị, mua sắm, chế tạo các thiết bị, công cụ đầu tư cơ sở vật chất nhằm cải thiện môi trường làm việc cho CBCNV Công ty: chế tạo tủ để đồ cá nhân cho công nhân sản xuất trực tiếp nhằm bảo quản đồ đạc, trang bị đèn led chiếu sáng đảm bảo đủ ánh sáng cho các xí nghiệp sản xuất, trang bị quạt công nghiệp chống nóng cho công nhân sản xuất,....

- Tuyển dụng thêm được 01 giám đốc xí nghiệp và công nhân sản xuất thành lập Xí nghiệp cơ khí số 3 đưa vào vận hành, sản xuất, nâng cao được sản lượng.

- Lắp đặt bổ sung thêm hệ thống khí nén các XNCK nhằm giảm chi phí tiền điện hàng tháng và đảm bảo an toàn lao động.

- Trang bị thêm máy móc, công cụ dụng cụ phục vụ sản xuất như máy cắt Plasma, máy hàn MAG đáp ứng nhu cầu về sử dụng máy của Xí nghiệp cơ khí 3.

- Tu sửa, cải tạo cảnh quan môi trường làm việc tại XNCK3 (cải tạo nền xưởng, hệ thống cửa xưởng, cửa kho bị xuống cấp gây mất an toàn, thẩm mỹ, sơn lại tường phần cải tạo).

- Bộ máy quản lý tinh gọn nhưng vẫn hoàn thành công việc được giao giúp giảm bớt chi phí quản lý cho Công ty

- BLĐ bố trí nhân sự theo phương thức linh hoạt căn cứ theo kế hoạch sản xuất và tiến độ của khách hàng, không để lãng phí nguồn nhân lực cũng như giảm bớt được chi phí.

- Trong năm 2021, Công ty đã nộp được **1 tỷ 940 triệu đồng** tiền nợ BHXH huyện Gia Lâm, tính đến 31/12/2021 Công ty chỉ còn nợ **750 triệu đồng** (trong đó tiền lãi **619 triệu đồng** và tiền gốc **130 triệu đồng**), giải quyết chốt sổ cho **08** trường hợp nghỉ hưởng chế độ và nghỉ chuyển công tác. Làm việc với BHXH huyện Gia Lâm thanh toán tiền ốm đau, thai sản cho người lao động còn tồn đọng từ năm 2019 đến hết T10/2020 và gia hạn thẻ BHYT cho người lao động được hưởng chế độ khám chữa bệnh có thẻ BHYT đến hết T6/2022.

- Hoàn thiện các thủ tục gia hạn thời gian nộp tiền thuê đất kỳ 1 năm 2021 từ 31/05/2021 đến 31/10/2021 không bị tính lãi chậm nộp giảm: **19.3 triệu đồng** tiền lãi chậm nộp. Và hồ sơ xin được miễn giảm tiền thuê đất **30%**, số tiền được miễn giảm: **364.5 triệu đồng**.

- Đàm phán thỏa thuận được với một số nhà cung cấp xóa nợ một phần công nợ lâu năm chưa thanh toán, số tiền xóa nợ là: **87.5 triệu đồng** hạch toán vào thu nhập khác.

- Đàm phán xuất bán TSCĐ xe con 5 chỗ TATA không sử dụng đến, thu được số tiền **168 triệu đồng** nhằm gia tăng thêm nguồn vốn phục vụ hoạt động sản xuất kinh doanh, giảm được chi phí khấu hao và tránh được tình trạng lãng phí tài sản trong Công ty đồng thời cũng giảm được chi phí sửa chữa hỏng do không sử dụng đến.

### ***b. Các công việc chưa làm được so với kế hoạch năm 2021***

- Hiệu quả sản xuất chưa cao, chi phí sản xuất, giá thành sản xuất cao do việc chủ động trong sản xuất gặp khó khăn, phải dựa theo tiến độ giao thùng của TMT và bị ảnh hưởng nhiều từ dịch bệnh Covid – 19, từ T5-T9/2021 Công ty phải thực hiện nhiều lần phương án **3 tại chỗ** cho CBCNV, hàng hóa sản xuất xong không giao đi ngay cho khách hàng để xuất hóa đơn ghi nhận doanh thu được đồng thời cũng không mua bán được vật tư, nguyên vật liệu phục vụ cho sản xuất do Công ty nằm trong vùng dịch bị phong tỏa.

- Hiệu suất máy móc trang thiết bị mới đạt dưới 50% công suất do hệ thống máy móc thiết bị cũ, lạc hậu và thiếu đồng bộ. Một số công đoạn sử dụng lao động thủ công khiến sản phẩm của Công ty thiếu năng lực cạnh tranh so với các đối thủ trong ngành.

- Công tác lập kế hoạch đôi khi chưa được sát với thực tế chưa thật sự đi sâu, phân tích kỹ vào nội dung công việc của các XNCK mọi hoạt động mới chỉ dừng lại ở thống kê con số do sự kết hợp của bộ phận kế hoạch và các giám đốc xí nghiệp còn chưa ăn khớp. Hơn nữa là bị động trong việc điều phối kế hoạch sản xuất do ảnh hưởng của kế hoạch giao thùng của TMT.

- Sản phẩm của Công ty chưa được phổ biến rộng rãi đến khách hàng có nhu cầu do chưa có quy hoạch, nguồn lực về marketing.

- Việc nghiên cứu, phát triển sản phẩm mới chưa được chú trọng do hệ thống chưa linh hoạt, chủ động cải tiến và sản phẩm ngay từ khâu thiết kế đã dập khuôn, không có sự sáng tạo, cải tiến.

- Các bộ phận gián tiếp vẫn còn chưa linh hoạt trong công việc, uyển chuyển trong xử lý vấn đề khiến bỏ lỡ nhiều cơ hội việc làm, kết quả công việc trì trệ.

**c. Kết quả hoạt động SXKD năm 2021**

<b>TT</b>	<b>Hạng mục nội dung</b>	<b>ĐVT</b>	<b>Kế hoạch 2021</b>	<b>Thực hiện 2021</b>	<b>% hoàn thành kế hoạch</b>
<b>I</b>	<b>Tổng sản lượng</b>		<b>2.662</b>	<b>2.062,6</b>	<b>77,48%</b>
1	Sản xuất thùng xe	Chiếc	2.590	2.030	78,38%
2	Sản phẩm khác	Tấn	72	32,6	45,28%
<b>II</b>	<b>Tổng doanh thu</b>	<b>Tr đồng</b>	<b>74.917</b>	<b>65.404</b>	<b>87,30%</b>
<b>III</b>	<b>Tổng chi phí</b>		<b>65.828</b>	<b>60.644,6</b>	
1	Tổng chi phí sản xuất ra hàng hóa (GOGS)	Tr đồng	58.337	54.950	
2	Chi phí vận hành	Tr đồng			
3	Chi phí quản lý	Tr đồng	7.491	5.684	
4	Chi phí bán hàng	Tr đồng	-	10,6	
5	Tổng chi phí / doanh thu		87,87%	92,72%	
<b>IV</b>	<b>Công nợ</b>				
1	Tổng nợ phải thu.	Tr đồng		12.974	
2	Tổng nợ phải trả.	Tr đồng		18.129	
<b>V</b>	<b>Lợi nhuận</b>	<b>Tr đồng</b>			
1	Lợi nhuận gộp	Tr đồng		10.453	
2	Tỷ suất lợi nhuận ròng/ doanh thu.			5,62%	
3	Tỷ suất lợi nhuận gộp/ doanh thu thuần.			15,98%	
4	Lợi nhuận thuần			4.625	
5	Tỷ suất lợi nhuận thuần/ doanh thu thuần.			7,07%	
6	Lợi nhuận trước chi phí lãi vay và thuế TNDN			4.699	
7	Lợi nhuận trước chi phí lãi vay, thuế thu nhập doanh nghiệp, và khấu hao			5.566	
8	Tỷ suất lợi nhuận ròng/ doanh thu thuần. (ROS)			5,62%	
9	Tỷ suất lợi nhuận ròng/ tổng tài sản công ty (ROA)			10,66%	
10	Tỷ suất lợi nhuận ròng/ vốn chủ sở hữu (ROE)			22,48%	
<b>IV</b>	<b>Tổng giá trị tài sản của công ty.</b>	<b>Tr đồng</b>		<b>34.484</b>	

**PHẦN II**  
**PHƯƠNG HƯỚNG HOẠT ĐỘNG SXKD NĂM 2022**

**I/ Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2022**

TT	Chỉ tiêu	ĐVT	Dự kiến kết quả năm 2022	Ghi chú
<b>I</b>	<b>Doanh thu</b>	tr. đồng	<b>120.423</b>	
<b>II</b>	<b>Chi phí</b>	tr. đồng	<b>107.899</b>	
1	Tổng chi phí sản xuất ra hàng hóa (GOGS)	tr. đồng	96.459	
2	Chi phí vận hành.	tr. đồng	-	
3	Chi phí quản lý	tr. đồng	11.440	
4	Chi phí bán hàng	tr. đồng	-	
5	Tổng chi phí / doanh thu	%	89,60%	
<b>III</b>	<b>Công nợ</b>			
1	Tổng nợ phải thu.	tr. đồng	25.918	
	<i>Nợ phải thu đã quá hạn</i>	<i>tr. đồng</i>	-	
2	Tổng nợ phải trả.	tr. đồng	32.568	
	<i>Nợ phải trả đã quá hạn</i>	<i>tr. đồng</i>	-	
<b>IV</b>	<b>Lợi nhuận thuần</b>			
1	Lợi nhuận gộp	tr. đồng	23.964	
2	Lợi nhuận trước chi phí lãi vay và thuế thu nhập doanh nghiệp (EBIT)	tr. đồng	10.817	
3	Lợi nhuận trước chi phí lãi vay, thuế thu nhập doanh nghiệp, và khấu hao (EBITDA)	tr. đồng	11.632	
4	Lợi nhuận thuần	tr. đồng	8.911	
5	Lợi nhuận ròng	tr. đồng	7.129	
6	Tổng giá trị tài sản của công ty.	tr. đồng	54.178	
7	Các tỷ suất về lợi nhuận			
	<i>Tỷ suất lợi nhuận ròng/ doanh thu.</i>		5,92%	
	<i>Tỷ suất lợi nhuận gộp/ doanh thu thuần.</i>		19,90%	
	<i>Tỷ suất lợi nhuận thuần/ doanh thu thuần.</i>		7,40%	
	<i>Tỷ suất lợi nhuận ròng/ tổng tài sản công ty</i>		13,16%	
	<i>Tỷ suất lợi nhuận ròng /vốn chủ sở hữu</i>		19,78%	

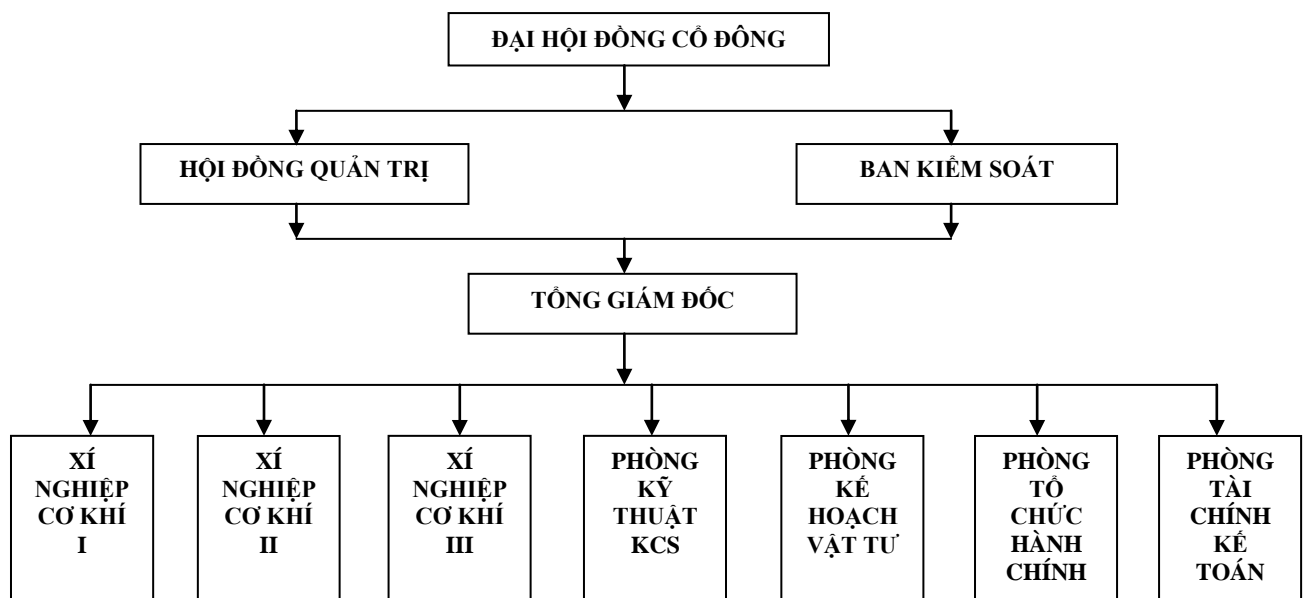
**II/ Thách thức và giải pháp SXKD năm 2022**

- Liên tục cải tiến mẫu mã, chất lượng sản phẩm đưa khoa học công nghệ vào thực tiễn sản xuất.
- Phát triển thương hiệu, chỗ đứng trên thị trường bằng nhiều giải pháp tích cực (nâng cao chất lượng, tiến độ, mức độ đánh giá sự hài lòng của khách hàng đối với sản phẩm, marketing...).
- Thực hiện tiết kiệm chi phí tối đa, đặc biệt là các chi phí thường xuyên nhằm bù đắp cho các khoản chi phí do yếu tố trượt giá, đáp ứng nhu cầu thực hiện kế hoạch lợi nhuận trong năm, đem lại lợi ích tối đa cho cổ đông.
- Tìm đối tác đầu tư liên doanh, liên kết nâng tầm giá trị và mở rộng thị trường.
- Đầu tư, nâng cấp hệ thống máy móc thiết bị, cải tiến và đẩy mạnh các hoạt động bảo dưỡng định kỳ.

- Đầu tư cho phát triển sản phẩm mới trên nền tảng cơ sở vật chất hạ tầng và công nghệ hiện có..
- Tiếp tục xây dựng và kiểm soát định mức lao động, vật tư, nguyên vật liệu.
- Thay đổi phương pháp xây dựng kế hoạch theo định hướng từ kinh doanh đến sản xuất. Thay đổi linh hoạt theo điều kiện và tình hình sản xuất, loại bỏ, giảm thiểu tối đa việc lẫn công sản xuất.
- Áp dụng triệt để 5S vào sản xuất để giảm thiểu các chi phí, công đoạn thừa trong sản xuất. Vận dụng phương pháp đánh giá ASK để sàng lọc CBCNV tốt, chưa tốt, từ đó kê xếp lại bậc lương, thang bảng lương của từng CNCNV khối sản xuất.
- Tiếp cận và khai thác những tổ chức tín dụng có chính sách tốt và tín dụng và lãi suất
- Xây dựng hệ thống nhân sự, sơ đồ tổ chức, định biên theo hướng hiện đại. Phương pháp và chính sách lương, thưởng theo kịp các công ty trong ngành nhằm thu hút nguồn lực chất lượng.
- Tiếp tục cải tạo môi trường làm việc cho CBCNV các XNCK, xây dựng bổ sung 01 khu bán mái để tập kết vật tư, sản phẩm bán thành phẩm, chứa DC. Tối ưu hóa diện tích các nhà xưởng.

### III/ Hệ thống chức danh và định biên nhân sự

#### 1. Sơ đồ tổ chức 2022



- + Kiện toàn nhân sự xây dựng hệ thống Công ty tinh gọn và hiệu quả.
- + Sử dụng tối đa cơ sở vật chất nhà xưởng, trang thiết bị máy móc, tiết kiệm điện năng giảm chi phí tránh lãng phí, tái cơ cấu sản xuất.

#### 2. Chức danh và định biên nhân sự

TT	Khối/Phòng/Bộ phận/ Chức danh	Nhân sự đến ngày 31/12/2021	Định biên Năm 2022	Tăng(+), giảm(-) so với 2021	Lý do tăng, giảm
1	<b>Ban lãnh đạo</b>	1	2	1	
	Tổng Giám đốc	1	1	0	
	Phó TGD phụ trách sản xuất	0	1	1	Tuyển mới
2	<b>Phòng Tài chính- Kế toán</b>	2	2	0	
	Phụ trách phòng TCKT	1	1	0	
	Nhân viên Kế toán	1	1	0	

<b>3</b>	<b>Phòng Kế hoạch vật tư</b>	<b>7</b>	<b>7</b>	<b>0</b>	
	Trưởng phòng KHVT	1	1	0	
	Phó phòng KHVT	1	1	0	
	Nhân viên Kế hoạch	1	1	0	
	Nhân viên mua hàng	0	0	0	
	Lái xe	2	2	0	
	Thủ kho	2	2	0	
<b>4</b>	<b>Phòng HCNS</b>	<b>10</b>	<b>10</b>	<b>0</b>	
	Trưởng phòng HCNS	0	0	0	TGD kiêm nhiệm
	Nhân viên HCNS	1	1	0	
	Tạp vụ	3	3	0	
	Bảo vệ	4	4	0	
	Bếp ăn	2	2	0	
<b>5</b>	<b>Phòng Kỹ thuật và KCS</b>	<b>4</b>	<b>5</b>	<b>1</b>	
	Trưởng phòng KT	1	1	0	
	Phó phòng QC	1	1	0	
	Phó phòng KT	0	0	0	
	Kỹ thuật viên	1	2	1	Tuyển mới
	Cơ điện	1	1	0	
<b>6</b>	<b>Khối Sản xuất</b>	<b>82</b>	<b>102</b>	<b>20</b>	
	Giám đốc XN	2	2	0	
	Phó Giám đốc XN	1	1	0	
	Quản đốc	0	0	0	
	Công nhân	79	99	20	Gia tăng năng lực sx

#### IV/ Các mục tiêu cần thực hiện trong năm 2022

- Bảo dưỡng, trùng tu hệ thống máy móc thiết bị định kỳ đảm bảo vận hành liên tục và không bị các sự cố lớn.

- Rà soát, cập nhật liên tục định lượng các tiêu hao vật tư nguyên nhiên vật liệu để điều chỉnh định mức sản xuất theo sát thực tiễn, đồng thời giúp nhận thấy bất thường trong sản xuất khi định mức và thực tế sử dụng chênh lệch.

- Layout lại hệ thống dây chuyền sản xuất nhằm giảm thiểu triệt để lãng phí thời gian trong các khâu sản xuất. Đầu tư thêm máy móc thiết bị phục vụ HD SXKD.

- Thành lập phòng Kinh doanh đảm bảo đủ nguồn nhân lực thực hiện chuyên môn bán hàng.

- Thiết kế nâng cao tối giảm chi phí vật tư sản xuất và nghiên cứu phát triển sản phẩm mới.

- Tiếp tục tìm kiếm các giải pháp để giảm chi phí sản xuất, tìm kiếm thêm các nhà cung ứng khác để mua được vật tư đầu vào thấp nhằm giảm giá thành sản phẩm xuống mức thấp nhất để có thể cạnh tranh với các đối thủ bên ngoài.

- Lập kế hoạch mua sắm trang thiết bị phục vụ sản xuất nhằm gia tăng năng suất sản xuất. Nghiên cứu đầu tư trang bị thêm máy chấn CNC, máy cắt CNC laze phục vụ việc gia công chế tạo Chassi xe tải, đầu tư thêm máy đột góc hộp, máy hàn laze,... nhằm tăng năng suất, chất lượng sản phẩm.

- Xây dựng lại Sơ đồ tổ chức theo cơ cấu mới, có bổ sung bộ phận kinh doanh.

- Vay vốn ngân hàng để gia tăng nguồn vốn lưu động phục vụ hoạt động sản xuất kinh doanh.

- Thanh toán dứt điểm các khoản nợ khách hàng, nợ thuế, nợ BHXH.
- Rà soát toàn bộ vật tư tồn kho, tận dụng các loại vật tư đảm bảo tồn kho vật tư là tối thiểu, đưa ra các giải pháp và số lượng tồn kho tối ưu để tăng hiệu quả sản xuất kinh doanh.
- Tiếp tục rà soát công nợ phải thu, công nợ phải trả và tìm các biện pháp, giải pháp thu hồi công nợ.

Trên đây là toàn bộ báo cáo của Ban Tổng Giám đốc Công ty CP Cơ khí xây dựng và Tư vấn thiết kế 30-4 về: Kết quả sản xuất kinh doanh năm 2021 trong đó nêu rõ các khó khăn, thuận lợi các chỉ tiêu cơ bản đạt được và các nguyên nhân. Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2022, trong đó nêu ra các chỉ tiêu, phương hướng và các giải pháp thực hiện xin được kính trình trước Đại hội đồng cổ đông thường niên 2022.

Xin trân trọng cảm ơn!

**Nơi nhận:**

- Chủ tịch HĐQT Công ty 30.4;
- Ban TGD;
- Lưu TCHC;

**TM. BAN TỔNG GIÁM ĐỐC**

